

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2025/HC-PT

Ngày: 07/02/2025

*Khiếu kiện Quyết định hành chính trong
lĩnh vực hỗ trợ, đền bù giải phóng mặt
bằng và Quyết định giải quyết khiếu nại*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Hải;

Các Thẩm phán: Ông Bùi Xuân Trọng;
Bà Lê Thị Mai.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Hải An - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Lê Đỗ Quyên, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 07 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa công khai xét xử vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số 703/2024/TLPT-HC ngày 09 tháng 12 năm 2024 về việc “*Khiếu kiện Quyết định hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ, đền bù giải phóng mặt bằng và Quyết định giải quyết khiếu nại*” do có kháng cáo của người khởi kiện bà Hoàng Thị O đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 124/2024/HC-ST ngày 16/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 502/2025/QĐ-PT ngày 17 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

**** Người khởi kiện:*** Bà Hoàng Thị O; sinh năm 1979; địa chỉ: Tổ K, phường S, quận H, thành phố Hải Phòng; Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Hoàng Thị O:

1. Công ty L2; địa chỉ: Số C, ngõ E K, phường N, quận B, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Kim D, sinh năm 1965 – Giám đốc Công ty; Vắng mặt và có đơn xin hoãn phiên tòa; có mặt khi Hội đồng xét xử đang tiến hành xét xử vụ án.

2. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1953; Trú tại: TT Kho T, phường S, quận H, thành phố Hải Phòng; Có mặt.

*** Người bị kiện:**

- UBND quận H, thành phố Hải Phòng;
- Chủ tịch UBND quận H, thành phố Hải Phòng;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Đức H; chức vụ: Phó Chủ tịch UBND quận H; Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ trụ sở: Số F đường H, phường S, quận H, thành phố Hải Phòng.

*** Người kháng cáo:** Bà Hoàng Thị O.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người khởi kiện trình bày:

Bà Hoàng Thị O là chủ sử dụng diện tích 826,90m² tại thửa đất số 17, tờ bản đồ số 40 bản đồ địa chính phường S, quận H, thành phố Hải Phòng.

Nguồn gốc diện tích đất này là đất khai hoang từ năm 1973. Ngày 04/02/2002 gia đình bà nhận chuyển nhượng của bà Vũ Thị C, khi chuyển nhượng hai bên có giấy tờ chuyển nhượng nhưng không làm thủ tục công chứng, chứng thực. Từ sau khi chuyển nhượng gia đình bà sử dụng đất ổn định không có tranh chấp, thực hiện nghĩa vụ đóng thuế đất phi nông nghiệp đầy đủ cho Nhà nước, có biên lai thu thuế đất. Diện tích đất của bà Hoàng Thị O đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Thực hiện Dự án Chợ đầu mối hoa quả phường S, năm 2017 UBND quận H ban hành quyết định thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường kèm theo. Quá trình UBND quận H đo vẽ thửa đất và kiểm đếm tài sản trên đất, gia đình bà Hoàng Thị O đều chứng kiến và xác nhận.

Khi UBND quận H thu hồi, bà Hoàng Thị O không được bồi thường về đất mà chỉ được hỗ trợ số tiền 300.000.000 đồng. Thực tế, UBND quận H đã thu hồi toàn bộ diện tích 826,90m² và lập 02 phương án bồi thường, nhưng chỉ tính bồi thường cho diện tích 346,6m² thuộc thửa đất số 17, tờ bản đồ số 40.

Không đồng ý với quyết định phê duyệt phương án bồi thường và hỗ trợ khi thu hồi đất của UBND quận H nên bà Hoàng Thị O đã làm đơn khiếu nại. Ngày 16/11/2023 Chủ tịch UBND quận H đã có quyết định số 2162/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại. Tuy nhiên, bà Hoàng Thị O vẫn không đồng ý với quyết định trên nên đã làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

1. Huỷ Quyết định số 104a/QĐ-UBND ngày 26/01/2018 của Ủy ban nhân dân quận H, thành phố Hải Phòng về việc phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ giải phóng mặt bằng thu hồi đất thực hiện Dự án xây dựng chợ đầu mối rau, quả tại phường S, quận H (đợt 2); Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư GPMB thực hiện dự án chợ đầu mối rau quả tại phường S, quận H ngày 13/10/2017; Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư GPMB thực hiện dự án chợ đầu mối rau quả tại phường S, quận H ngày 20/10/2017.

2. Huỷ Quyết định số 2162/QĐ-UBND ngày 16/11/2023 của Chủ tịch UBND quận H, thành phố Hải Phòng về việc giải quyết khiếu nại của bà Hoàng Thị O; địa chỉ: Tổ K, phường S, quận H, thành phố Hải Phòng (lần đầu).

3. Bồi thường 100% giá trị vật kiến trúc trên diện tích đất thu hồi; bồi thường diện tích đất theo giá đất ở, giải quyết các chế độ, chính sách chi trả các khoản hỗ trợ cho bà Hoàng Thị O khi Nhà nước thu hồi đất.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bà Hoàng Thị O trình bày do nhầm lẫn nên bà đã khởi kiện đối với quyết định 104a (bà không có tên trong quyết định 104a) nên bà thay đổi yêu cầu khởi kiện, đề nghị huỷ Quyết định số 70a/QĐ-UBND ngày 19/01/2018 về việc phê duyệt phương án bồi thường (thay cho Quyết định 104a trong đơn khởi kiện trước đây).

Người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận H; Ủy ban nhân dân quận H và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa trình bày:

Theo Trích lục nguồn gốc sử dụng đất ngày 30/9/2017 thể hiện: Hộ bà Hoàng Thị O sử dụng tổng diện tích là 346,6m² thuộc thửa số 17, tờ bản đồ số 40 thuộc BĐĐC phường Sở Dầu là đất ao (nuôi trồng thủy sản) do UBND phường S quản lý. Hộ bà Vũ Thị C tự sử dụng diện tích đất này vào mục đích trồng cây hàng năm từ sau năm 1973. Ngày 04/02/2022 bà C chuyển nhượng cho bà Hoàng Thị O (không có xác nhận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền), bà Hoàng Thị O sử dụng vào mục đích trồng cây hàng năm từ đó đến nay.

Ngày 24/10/2017, UBND quận H ban hành Quyết định số 1781/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án xây dựng Chợ đầu mối rau, quả tại phường S, quận H đối với hộ bà Hoàng Thị O, diện tích 346,6m² tại tổ K, phường S, quận H.

Căn cứ vào Trích lục nguồn gốc sử dụng đất hộ bà Hoàng Thị O không đủ điều kiện bồi thường về đất, vật kiến trúc, không được tính toán chi phí còn lại đầu tư vào đất khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp theo quy định tại Điều 82 và Điều 92, Luật Đất đai năm 2013.

Tuy nhiên căn cứ vào tình hình thực tế, UBND quận H đã vận dụng Công văn số 601/UBND-TH ngày 29/4/2016 của UBND thành phố H đối với các trường hợp không vi phạm hành lang bảo vệ các công trình theo quy định: Công trình vật kiến trúc xây dựng trước ngày 01/7/2004 hỗ trợ 70%; từ ngày 01/7/2004 đến ngày 01/7/2014 hỗ trợ 30% giá trị theo Quyết định 324/QĐ-UBND ngày 05/02/2015 và theo Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 12/01/2015 của UBND thành phố H.

Ngày 19/01/2018, UBND quận H ban hành Quyết định số 70a/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng thu hồi đất thực hiện dự án xây dựng Chợ đầu mối rau, quả tại phường S, quận H, trong đó hộ bà Hoàng Thị O được bồi thường, hỗ trợ số tiền 2.292.000 đồng.

- *Về bố trí tái định cư:* Theo trích lục nguồn gốc sử dụng đất và Biên bản họp xác minh việc ăn ở thực tế của các hộ dân có nhà ở thuộc dự án xây dựng Chợ đầu mối rau, quả tại phường S thì hộ bà Hoàng Thị O không có nhà và không ăn ở thực tế tại thửa đất bị thu hồi để thực hiện Dự án thuộc tổ K, phường S, quận H.

Căn cứ Khoản 4, Điều 6 Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định: *“Đối với hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất gắn liền với nhà ở thuộc trường hợp phải di chuyển chỗ ở nhưng không đủ điều kiện được bồi thường về đất ở, nếu không có chỗ ở nào khác trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất ở thu hồi thì được Nhà nước bán, cho thuê, cho thuê mua bán ở hoặc giao đất ở có thu tiền sử dụng đất. Giá bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở, giá đất ở tính tiền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất do UBND cấp tỉnh quy định”*, nên hộ bà Hoàng Thị O không đủ điều kiện được giao đất có thu tiền sử dụng đất.

- *Về chi trả các khoản hỗ trợ cho người có đất bị thu hồi:* Căn cứ tình hình thực tế, các hộ dân có đất bị thu hồi tại Dự án đã có công tôn tạo san lấp mặt bằng. Vì vậy, để tạo điều kiện hỗ trợ thêm cho các hộ dân, UBND quận H đã đề xuất với Công ty TNHH P quan tâm hỗ trợ khác bằng nguồn kinh phí của Công ty. Trên cơ sở đó hộ bà Hoàng Thị O được Công ty TNHH P hỗ trợ thêm số tiền là 297.708.0000 đồng.

- *Về việc nhận tiền và bàn giao mặt bằng:* Ngày 04/11/2017, bà Hoàng Thị O đã nhận số tiền 300.000.000 đồng (*tiền bồi thường, hỗ trợ là 2.292.000 đồng và 297.708.0000 đồng còn lại là tiền C1 hỗ trợ ngoài*) và bàn giao mặt bằng cho UBND quận theo quy định.

- *Quá trình giải quyết khiếu nại.*

UBND quận H đã nhận được đơn khiếu nại của bà Trần Kim D, Giám đốc Công ty L2, địa chỉ: số C, ngõ E đường K, phường N, quận B, thành phố Hà Nội

là người đại diện theo ủy quyền của 14 hộ dân có đất bị thu hồi thuộc Dự án Chợ đầu mối rau, quả tại phường S (theo nội dung Giấy ủy quyền ngày 28/4/2023), trong đó có hộ bà Hoàng Thị O.

Ngày 17/5/2023, UBND quận H đã có Thông báo số 254/TB-UBND về việc thụ lý giải quyết khiếu nại lần đầu của bà Trần Kim D.

Ngày 17/5/2023, UBND quận H ban hành Quyết định số 896/QĐ-CT về việc xác minh nội dung khiếu nại của bà Trần Kim D: Khiếu nại hành vi hành chính của UBND quận H liên quan đến việc thực hiện, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện Dự án Chợ đầu mối rau, quả tại phường S, quận H đối với 14 hộ dân là chưa đúng với các quy định của pháp luật, không thực hiện việc kiểm kê cũng như không có Biên bản kiểm kê tại thời điểm thu hồi đất vào năm 2017 để thực hiện Dự án Chợ đầu mối rau, quả tại phường S, quận H, cụ thể:

- Xác định sai loại đất dẫn đến không bồi thường về đất, tài sản khác trên đất và các khoản hỗ trợ cho người có đất bị thu hồi;
- Tính toán thiếu diện tích đất của hộ bà Hoàng Thị O (thiếu 480,0m²);
- Không bố trí tái định cư cho bà Hoàng Thị O.

UBND quận H đã giao cho Thanh tra quận giải quyết các khiếu nại của hộ bà Hoàng Thị O theo quy định.

Theo hồ sơ địa chính do UBND phường S quản lý: Hộ bà Hoàng Thị O sử dụng tổng diện tích là 346,6m², UBND quận H thu hồi 346,6m². Như vậy việc bà Hoàng Thị O khiếu kiện UBND quận thu hồi còn thiếu 480,0m² là không có cơ sở.

Ngày 16/11/2023, Chủ tịch UBND quận H đã có Quyết định số 2162/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Hoàng Thị O, địa chỉ: tổ K, phường S, quận H, thành phố Hải Phòng (lần đầu) kết luận các nội dung khiếu nại của bà Hoàng Thị O là không có cơ sở. Từ những phân tích trên, đề nghị Tòa án bác toàn bộ đơn khởi kiện của bà Hoàng Thị O.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 124/2024/HC-ST ngày 16/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; Điều 32; Điều 157; điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 194, Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Căn cứ Điều 62; 66, 69, 71, 75, 76 Luật Đất đai năm 2013; Căn cứ khoản 1 Điều 18; khoản 2 Điều 21, Điều 27, Điều 29, Điều 30, Điều 31 Luật Khiếu nại; Căn cứ Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị O về việc đề nghị Tòa án tuyên:

- Huỷ Quyết định số 70a/QĐ-UBND ngày 19/01/2018 của Ủy ban nhân dân quận H, thành phố Hải Phòng về việc phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ giải phóng mặt bằng thu hồi đất thực hiện Dự án xây dựng chợ đầu mối rau, quả tại phường S, quận H; Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư GPMB thực hiện dự án chợ đầu mối rau quả tại phường S, quận H ngày 13/10/2017; Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư GPMB thực hiện dự án chợ đầu mối rau quả tại phường S, quận H ngày 20/10/2017.

- Huỷ Quyết định số 2162/QĐ-UBND ngày 16/11/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận H, thành phố Hải Phòng về việc giải quyết khiếu nại của bà Hoàng Thị O, địa chỉ: tổ K, phường S, quận H, thành phố Hải Phòng (lần đầu).

- Bồi thường 100% giá trị vật kiến trúc trên diện tích đất thu hồi; bồi thường diện tích đất theo giá đất ở, giải quyết các chế độ, chính sách chi trả các khoản hỗ trợ cho bà Hoàng Thị O khi Nhà nước thu hồi đất.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/9/2024 người khởi kiện bà Hoàng Thị O có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

- Người khởi kiện bà Hoàng Thị O vắng mặt; người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện là Công ty L2 do bà Trần Kim D - đại diện theo pháp luật của Công ty vắng mặt và có đơn xin hoãn phiên tòa; tuy nhiên có mặt khi Hội đồng xét xử đang tiến hành xét xử vụ án.

- Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện là bà Nguyễn Thị M giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, nội dung kháng cáo của người khởi kiện và cho rằng nguồn gốc diện tích đất là đất khai hoang từ năm 1973, năm 1992, bà M là mẹ bà O nhận chuyển nhượng của bà Vũ Thị C diện tích 826,90m² đất và sử dụng ổn định. Năm 1998, bà M cho bà O diện tích đất nêu trên, gia đình bà O đã thực hiện nghĩa vụ đóng thuế đất phi nông nghiệp đầy đủ cho Nhà nước và sử dụng ổn định không tranh chấp với ai, đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng khi thu hồi đất hộ bà O chỉ được hỗ trợ mà không được bồi thường về đất là không đúng quy định pháp luật. Thực tế gia đình bà O bị thu hồi 826,90m² đất nhưng chỉ được bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích 346,6m² mà không được bồi thường về đất làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình bà

O. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà O.

- Người bị kiện vắng mặt nhưng có văn bản xin xét xử vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Luật Tố tụng hành chính. Đơn kháng cáo của người khởi kiện đảm bảo đúng quy định tại các Điều 204, 205 và 206 Luật Tố tụng hành chính nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào các quy định của pháp luật và xử không chấp nhận toàn bộ nội dung yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện bà Hoàng Thị O không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì mới để bảo vệ cho nội dung kháng cáo của mình nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện. Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên; sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử xét thấy:

[I]. Về tố tụng:

[1]. Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa, người khởi kiện bà Hoàng Thị O vắng mặt nhưng có mặt người đại diện theo ủy quyền; người bị kiện là UBND quận H và Chủ tịch UBND quận H vắng mặt nhưng có văn bản xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 225 Luật Tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[2]. Về thủ tục và thời hạn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bà Hoàng Thị O gửi đến Tòa án đảm bảo đúng thời hạn, hình thức, nội dung phù hợp với quy định tại các Điều 204, Điều 205 và Điều 206 Luật Tố tụng hành chính, nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[3]. Về đối tượng, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 26/01/2024 và đơn sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện đề ngày 10/5/2024, bà Hoàng Thị O khởi kiện yêu cầu Tòa án huỷ Quyết

định số 104a/QĐ-UBND ngày 26/01/2018 của UBND quận H, thành phố Hải Phòng về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng thu hồi đất để thực hiện Dự án xây dựng chợ đầu mối rau, quả tại phường S, quận H; Hủy bỏ Quyết định phê duyệt phương án bồi thường và phương án bồi thường hỗ trợ tái định cư; Hủy Quyết định số 2162/QĐ-UBND ngày 16/11/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận H, thành phố Hải Phòng về việc giải quyết khiếu nại của bà Hoàng Thị O; Yêu cầu UBND quận H ban hành quyết định mới để điều chỉnh Quyết định phê duyệt phương án bồi thường và bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư đúng quy định pháp luật cho gia đình bà O; cụ thể bồi thường diện tích đất mà gia đình bà O bị thu hồi là 826,90m², bồi thường 100% giá trị vật kiến trúc trên diện tích đất thu hồi; bồi thường diện tích đất theo giá đất ở, giải quyết các chế độ, chính sách chi trả các khoản hỗ trợ cho bà Hoàng Thị O khi Nhà nước thu hồi đất và bố trí tái định cư cho hộ bà O.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bà O trình bày do nhầm lẫn nên bà đã khởi kiện đối với Quyết định số 104a/QĐ-UBND ngày 26/01/2018 của UBND quận H, thành phố Hải Phòng (bà không có tên trong Quyết định 104a) nên bà thay đổi yêu cầu khởi kiện và đề nghị hủy Quyết định số 70a/QĐ-UBND ngày 19/01/2018 của UBND quận H về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng thu hồi đất để thực hiện Dự án xây dựng chợ đầu mối rau, quả tại phường S, quận H thay cho Quyết định 104a trong đơn khởi kiện trước đây; người bị kiện đồng ý với việc thay đổi một phần nội dung yêu cầu khởi kiện của bà O nên Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận việc thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện này của người khởi kiện là đúng quy định pháp luật. Xét thấy, đây là các quyết định hành chính, hành vi hành chính của cơ quan Nhà nước và người có thẩm quyền trong hoạt động quản lý đất đai, tác động trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện nên là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính theo quy định tại Điều 3 Luật Tổ tụng hành chính. Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng thụ lý, giải quyết và xác định còn trong thời hiệu khởi kiện là đảm bảo đúng theo quy định tại Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính.

Đối với Quyết định số 1781/QĐ-UBND ngày 13/10/2017 của UBND quận H về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án xây dựng Chợ đầu mối rau, quả tại phường S, quận H đối với hộ bà Hoàng Thị O là quyết định hành chính có liên quan nên được xem xét trong quá trình giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 6, điểm đ khoản 3 Điều 191 Luật Tổ tụng hành chính.

[II]. Về nội dung: Xét kháng cáo của người khởi kiện, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy:

[1]. Về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành các Quyết định hành chính:

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của Hội đồng nhân dân thành phố H, Quyết định số 2275/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND thành phố về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Dự án Chợ đầu mối rau, quả tại phường S, quận H, thành phố Hải Phòng; Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 06/02/2017 của UBND thành phố H phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Chợ đầu mối rau, quả tại phường S; Quyết định số 637/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND thành phố H về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2017 quận H; Thông báo số 358/TB-UBND ngày 02/6/2017 của UBND quận H về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án Chợ đầu mối rau, quả tại phường Sở Dầu do Công ty TNHH P làm chủ đầu tư. Ngày 13/10/2017, UBND quận H ban hành Quyết định thu hồi đất số 1781/QĐ-UBND và Quyết định số 70a/QĐ-UBND ngày 19/01/2018 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng đối với hộ bà Hoàng Thị O là đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định tại Điều 66, Điều 69, Điều 71 Luật Đất đai 2013.

Không đồng ý với Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng nêu trên, bà Hoàng Thị O ủy quyền cho Công ty L2 khiếu nại gửi Chủ tịch UBND quận H đề nghị xem xét lại toàn bộ phương án đền bù về đất, đơn giá đất, đơn giá vật kiến trúc của gia đình bà Hoàng Thị O. Sau khi nhận được đơn khiếu nại, UBND quận H đã thụ lý giải quyết khiếu nại, Chủ tịch UBND quận H đã ban hành quyết định giao nhiệm vụ xác minh nội dung khiếu nại và đã tiến hành tổ chức đối thoại giải quyết đơn của bà Hoàng Thị O nhưng bà Hoàng Thị O không đồng ý. Ngày 16/11/2023, Chủ tịch UBND quận H ban hành Quyết định số 2162/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối đơn khiếu nại của bà Hoàng Thị O là đảm bảo đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định tại các Điều 18, 27, 28, 29, 30, 31 Luật khiếu nại.

[2]. Về nội dung các Quyết định hành chính:

[2.1]. Đối với Quyết định số 1781/QĐ-UBND ngày 13/10/2017 về việc thu hồi đất đối với bà Hoàng Thị O:

- Về việc xác định diện tích đất thu hồi: Căn cứ Trích lục nguồn gốc sử dụng đất ngày 30/9/2017 do UBND phường S kết hợp với Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận H, Phòng Tài nguyên và Môi trường thẩm định và được UBND quận H phê duyệt thì hộ bà Hoàng Thị O sử dụng tổng diện tích là 346,6m² thuộc thửa số 17, tờ bản đồ số 40 thuộc bản đồ địa chính phường S là đất ao (nuôi

trồng thủy sản) do UBND phường S quản lý. Hộ bà Vũ Thị C tự sử dụng vào mục đích trồng cây từ sau năm 1973. Ngày 06/2/1992 bà C chuyển nhượng cho bà Hoàng Thị O nhưng không có xác nhận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, bà Hoàng Thị O sử dụng vào mục đích trồng cây hàng năm từ đó đến nay.

Bà Hoàng Thị O căn cứ vào Giấy chuyển nhượng đất ngày 06/2/1992 giữa bà Vũ Thị C và bà Nguyễn Thị M (bản photo), Giấy cho đất ngày 16/8/1998 (bản photo) giữa ông Nguyễn Văn M1, bà Nguyễn Thị M cho đất bà Hoàng Thị O và một số Thông báo nộp thuế đất phi nông nghiệp, Biên lai thu thuế nhà đất (bản photo) đối với diện tích 350m² tại K, Sở Dầu để cho rằng diện tích đất hộ bà O sử dụng là 826,90m². Tuy nhiên, ngoài các tài liệu trên bà O không xuất trình được tài liệu chứng cứ chứng minh có việc bàn giao diện tích đất trên thực địa, có mốc giới cụ thể và có sơ đồ thửa đất kèm theo để chứng minh gia đình bà O sử dụng diện tích 826,90m². Mặt khác, tại Giấy chuyển nhượng ngày 06/2/1992, bà Vũ Thị C cũng ghi chuyển nhượng cho bà O 300m² (đất bên phải đất đầm nhà chú L, bên trái cạnh nhà anh V, bà M2, ông L1). Do đó, UBND quận H căn cứ vào quá trình sử dụng đất và hiện trạng sử dụng đất của hộ bà O ban hành Quyết định số 1781/QĐ-UBND ngày 13/10/2017 về việc thu hồi diện tích 346,6m² đất đối với hộ bà Hoàng Thị O là có căn cứ. Do đó, việc bà O cho rằng UBND quận H thu hồi thiếu của gia đình bà 480m² đất là không có cơ sở.

- Về việc xác định loại đất: Bà Hoàng Thị O căn cứ vào các Biên lai sử dụng đất phi nông nghiệp để cho rằng diện tích đất bị thu hồi của bà đủ điều kiện bồi thường về đất ở. Tuy nhiên, căn cứ khoản 1, 2 Điều 21 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ thì Biên lai nộp thuế sử dụng đất nông nghiệp, thuế nhà đất chỉ xác định thời điểm bắt đầu sử dụng đất ổn định, do đó việc bà O nộp thuế sử dụng đất phi nông nghiệp không có giá trị làm căn cứ xác định loại đất, việc xác định loại đất phải căn cứ khoản 4 Điều 11 Luật Đất đai 2013. Đồng thời, theo quy định tại khoản 7 Điều 7 Luật Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp năm 2010 thì việc bà O nộp thuế đất không phải là căn cứ để công nhận quyền sử dụng đất hợp pháp của người nộp thuế đối với đất được xác định là lấn chiếm. Do đó, bà O cho rằng diện tích đất gia đình bà bị thu hồi phải được xác định là đất ở là không có căn cứ.

[2.2]. Đối với Quyết định số 70a/QĐ-UBND ngày 19/01/2018 về việc phê duyệt phương án bồi thường:

Ngày 16/4/2015, UBND quận H ban hành Thông báo thu hồi đất số 97/TB-UBND về việc xây dựng Chợ đầu mối và khu nhà ở phục vụ tái định cư tại chỗ và tái định cư Dự án khu đô thị xi măng Hải Phòng. Ngày 17/4/2015, UBND quận

H ban hành Quyết định số 500/QĐ-UBND về việc thành lập Tổ kiểm kê, lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư GPMB thực hiện xây dựng Chợ đầu mối và khu nhà ở phục vụ tái định cư tại chỗ và tái định cư dự án khu đô thị X, đồng thời tiến hành kiểm kê tài sản trên đất và cây cối hoa màu đối với các hộ trong chỉ giới thu hồi đất để thực hiện dự án. Tuy nhiên, ngày 22/3/2017 UBND thành phố H mới ban hành Quyết định số 637/QĐ-UBND về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2017 quận H, trong đó có Dự án xây dựng Chợ đầu mối rau, quả của Công ty TNHH P. Vì vậy, UBND quận H tiếp tục thực hiện quy trình thu hồi đất để thực hiện dự án trên cơ sở Biên bản kiểm kê 2015. Mặc dù, Biên bản kiểm kê chưa đầy đủ chữ ký của thành phần Tổ công tác theo Quyết định số 500/QĐ-UBND ngày 17/4/2015 của Chủ tịch UBND quận nhưng qua kiểm tra, xác minh nhận thấy quyền lợi về tài sản và cây cối hoa màu của hộ bà O trên phần diện tích đất bị thu hồi đã được kiểm kê và tính toán đầy đủ tại phương án bồi thường, hỗ trợ do Trung tâm phát triển quỹ đất lập, hộ bà Hoàng Thị O đã đồng thuận và ký xác nhận vào Biên bản kiểm kê năm 2015. Ngoài ra, nội dung tại các đơn kiến nghị sau khi nhận phương án bồi thường của bà O đều không có nội dung liên quan đến công tác kiểm kê tài sản và cây cối hoa màu trên phần diện tích đất bị thu hồi. Tuy nhiên, về nội dung này UBND quận H cần rút kinh nghiệm.

Như phân tích tại Mục [2.1] thì diện tích 346,6m² thửa số 17, tờ bản đồ số 40 tại địa chỉ: tổ K, phường S, quận H, thành phố Hải Phòng là đất của UBND phường S, quận H, thành phố Hải Phòng quản lý. Do vậy, bà Hoàng Thị O không đủ điều kiện bồi thường về đất, vật kiến trúc, cây cối, không được tính toán chi phí còn lại đầu tư vào đất khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp theo quy định tại Điều 82 và Điều 92 Luật Đất đai năm 2013. Tuy nhiên, căn cứ vào tình hình thực tế, UBND quận H đã vận dụng Công văn số 601/UBND-TH ngày 29/4/2016 của UBND thành phố H đối với các trường hợp không vi phạm hành lang bảo vệ các công trình theo quy định, Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 12/01/2015 của UBND thành phố H và ban hành Quyết định số 70a/QĐ-UBND ngày 19/01/2018 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng thu hồi đất thực hiện dự án xây dựng Chợ đầu mối rau, quả tại phường S, quận H, trong đó hộ bà Hoàng Thị O được bồi thường, hỗ trợ số tiền 2.292.000 đồng là có cơ sở.

[2.3]. Đối với việc hỗ trợ khác:

Quá trình sử dụng đất, hộ bà O đã có công trong việc tôn tạo, san lấp mặt bằng. Vì vậy, UBND quận H đã đề xuất với Công ty TNHH P quan tâm hỗ trợ khác bằng nguồn kinh phí của Công ty. Trên cơ sở đó hộ bà Hoàng Thị O được Công ty TNHH P hỗ trợ thêm số tiền 297.708.000 đồng. Ngày 18/11/2017, bà

Hoàng Thị O đã nhận tổng số tiền 300.000.000 đồng và bàn giao mặt bằng cho UBND quận H. Như vậy, quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình bà Hoàng Thị O đã được đảm bảo.

[2.4]. Về việc bố trí tái định cư: Căn cứ Biên bản họp xác minh việc ăn ở thực tế của các hộ dân có nhà ở thuộc Dự án xây dựng Chợ đầu mối rau, quả tại phường Sở Dầu ngày 30/10/2017 thì hộ bà Hoàng Thị O không có nhà trên đất và thực tế không ăn ở trên diện tích đất bị thu hồi nên không thuộc trường hợp được giao đất có thu tiền sử dụng đất. Do đó, yêu cầu của bà Hoàng Thị O về việc cấp đất tái định cư là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[2.5]. Đối với Quyết định số 2162/QĐ-UBND ngày 16/11/2023 của Chủ tịch UBND quận H về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với hộ bà Hoàng Thị O:

Như đã phân tích nêu trên thì việc UBND quận H ban hành Quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB là đúng quy định pháp luật. Vì vậy, ngày 16/11/2023 Chủ tịch UBND quận H đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 2162/QĐ-UBND đối với hộ bà Hoàng Thị O là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên bà Hoàng Thị O khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 2162/QĐ-UBND ngày 16/11/2023 của Chủ tịch UBND quận H về việc giải quyết khiếu nại đối với hộ bà O là không có cơ sở chấp nhận.

[3]. Từ những phân tích, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy Quyết định số 1781/QĐ-UBND ngày 13/10/2017 về việc thu hồi đất; Quyết định số 70a/QĐ-UBND ngày 19/01/2018 về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án xây dựng chợ đầu mối rau quả tại phường S và Quyết định số 2162/QĐ-UBND ngày 16/11/2023 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với đơn khiếu nại của bà Hoàng Thị O đã được ban hành đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền, nội dung phù hợp quy định pháp luật. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị O là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì mới có thể làm thay đổi bản chất vụ án nên không có căn cứ chấp nhận nội dung kháng cáo của người khởi kiện, Hội đồng xét xử đồng tình với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bà Hoàng Thị O phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Bác kháng cáo của người khởi kiện bà Hoàng Thị O, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 124/2024/HC-ST ngày 16/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

2. Về án phí: Bà Hoàng Thị O phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm. Xác nhận bà Hoàng Thị O đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000738 ngày 11/10/2024 (do ông Nguyễn Văn M1 nộp thay) của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

3. Các quyết định khác của bản án hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực ngay sau khi tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Bích Hải